

29-THỨC ĂN DO TỖ KHEO NI KHUYẾN HOÁ¹⁴⁹

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Thế Tôn ở trong vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, trong thành Xá-vệ có một cư sĩ thỉnh ngài Xá-lợi-phất và Mục-liên thọ thực.

Đêm ấy, cư sĩ chuẩn bị đầy đủ các thức ăn ngon, sáng ngày trải tọa cụ tốt, sửa soạn chỗ ngồi, cho đến lúc đi báo giờ¹⁵⁰.

Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà trước đó có thân quen với nhà cư sĩ. Sáng hôm đó, Thâu-la-nan-đà khoác y, bưng bát, đến nhà cư sĩ kia; thấy cư sĩ đã trải nhiều tọa cụ tốt nơi đất trống rồi, liền hỏi cư sĩ:

- Trải nhiều tọa cụ như thế này là muốn thỉnh các Tỳ-kheo phải không?

Cư sĩ trả lời:

- Đúng như vậy.

Cô hỏi:

- Thỉnh những Tỳ-kheo nào?

- Thưa, tôi thỉnh ngài Xá-lợi-phất và Mục-liên.

Tỳ-kheo-ni nói:

- Những vị được thỉnh đó đều là những người hèn mọn. Trước kia, nếu hỏi tôi thì tôi sẽ vì cư sĩ thỉnh những vị rỗng trong loài rỗng.

Cư sĩ hỏi:

- Rỗng trong loài rỗng là những vị nào?

Tỳ-kheo-ni trả lời:

- Như Tôn giả Đề-bà-đạt, Tam-văn-đà-la-đạt, Khiên-đà-la-đạt-bà, Cù-bà-ly, Ca-lưu-la-đề-xá...¹⁵¹

Trong khi cô đang nói thì ngài Xá-lợi-phất và Mục-liên vừa đến nơi. Tỳ-kheo-ni vừa thấy liền trở lời, nói với cư sĩ:

149. Các bộ, Ba-dật-đề >0.

150. Bạch thời đáo 白時到. Pali: Kāla āroceti.

151. Đề-bà-đạt 提婆達, Tam-văn-đà-la-đạt 三閻陀羅達, Khiên-đà-la-đạt-bà 騫駄羅達婆, Cù-bà-ly 瞿婆離, Ca-lưu-la-đề-xá 迦留羅提舍. Xem Ch.ii. Tăng-già-bà-thi-sa x & cht.l2>, Đề-bà-đạt-đa và đồng bọn.

- Rỗng trong loài rỗng đã đến.

Cư sĩ liền hỏi Tỳ-kheo-ni:

- Vừa rồi cô nói là hạng người hèn mọn, sao bây giờ cô lại nói là rỗng trong loài rỗng? Từ nay về sau cô đừng đến nhà tôi nữa.

Bấy giờ cư sĩ thỉnh hai ngài ngồi. Hai ngài đến chỗ ngồi an tọa. Cư sĩ đem những đồ ăn, thức uống ngon ngọt, bổ dưỡng cúng dường. Hai ngài thọ thực xong, thu dọn chén bát rồi, thí chủ đánh lễ dưới chân, lấy cái ghế nhỏ ngồi qua một bên, bạch:

- Con muốn được nghe pháp.

Hai ngài vì gia chủ nói các pháp vi diệu, khuyến khích khiến cho họ hoan hỷ. Vì thí chủ nói pháp rồi, hai ngài từ tòa cáo lui, về lại trong Tăng-già-lam. Đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên. Đức Thế Tôn biết mà vẫn hỏi tôn giả Xá-lợi-phất và Mục-liên:

- Hôm nay hai Thầy thọ thực có được đầy đủ không?

Tôn giả Xá-lợi-phất và Mục-liên bạch Phật:

- Thức ăn tuy đầy đủ nhưng khi chúng con ở nhà cư sĩ thì vừa là hạng người hèn mọn, vừa là rỗng trong loài rỗng.

Đức Phật hỏi:

- Vì sao có việc như vậy?

Hai Tôn giả đem nhân duyên trên bạch đầy đủ lên Đức

Phật:

- Đó là Đề-bà-đạt khiến Tỳ-kheo-ni bè đảng khuyến hóa sự cúng dường để được nhận ẩm thực.

Đức Thế Tôn vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, biết mà Ngài vẫn hỏi Tỳ-kheo bè đảng của Đề-bà-đạt:

- Thật sự các ông có sai Tỳ-kheo-ni đến nhà đàn-việt khen ngợi các ông để khuyến hóa thức ăn hay không?

Các Tỳ-kheo bè đảng thưa:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, có thật như vậy.

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Tỳ-kheo bè đảng Đề-bà-đạt:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Sao các ông sai Tỳ-kheo-ni khuyến hóa đàn-việt để nhận thức ăn của họ?

Quở trách Tỳ-kheo bè đảng của Đề-bà-đạt-đã rồi, Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ

phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, sai Tỳ-kheo-ni khuyến hóa, nhận được thức ăn, Ba-dật-đề.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ các Tỳ-kheo không biết có khuyến hóa hay không khuyến hóa, sau đó mới biết nên hoặc có vị tác pháp sám Ba-dật-đề, hoặc có vị nghi ngờ. Đức Phật dạy:

- Trước đó không biết thì không phạm.

Từ nay về sau nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, đã biết Tỳ-kheo-ni giáo hóa¹⁵², nhận được thức ăn, Ba-dật-đề.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, trong thành La-duyệt có đại trưởng giả là thân hữu tri thức của Lê-sư-đạt¹⁵³, nói:

- Nếu Đại đức Lê-sư-đạt đến thành La-duyệt thì chúng ta sẽ vì việc mới đến của Lê-sư-đạt mà cúng dường chúng Tăng.

Tỳ-kheo-ni, người trong nhà của trưởng giả nghe lời nói ấy, im lặng để bụng.

Sau đó, khi Tôn giả Lê-sư-đạt đến thành La-duyệt. Tỳ-kheo-ni nghe Tôn giả Lê-sư-đạt đến, liền đến nói với trưởng giả: Trưởng giả muốn biết không? Lê-sư-đạt đã đến thành La-duyệt. Ông trưởng giả liền sai người tin cậy đến trong Tăng-già-lam thỉnh Tôn giả và chúng Tăng nhận bữa cơm cúng dường sáng ngày mai.

Trong đêm đó trưởng giả sửa soạn đầy đủ các thứ đồ ăn thức uống ngon ngọt bổ dưỡng, sáng sớm, khi đến giờ, mời các ngài thọ thực.

Lúc ấy, các Tỳ-kheo khoác y, bưng bát, đến nhà ông trưởng giả an tọa nơi chỗ ngồi. Ông trưởng giả đến chỗ Lê-sư-đạt nói:

- Chính vì Tôn giả nên tôi cúng dường chúng Tăng bữa trai hôm

n

ay. Lê-sư-đạt hỏi ông trưởng giả:

- Tại sao biết tôi đến đây?

Ông trưởng giả trả lời:

- Tỳ-kheo-ni được gia đình tôi cúng dường báo cho biết.

Lê-sư-đạt nói với ông trưởng giả:

- Nếu thật như vậy thì tôi không thể ăn thức ăn này.

Ông trưởng giả thưa:

152. Giáo hoá 教化, trên kia nói là khuyến hoá 勸化.

153. Lê-sư-đạt 梨師達.

- Không phải do cô Tỳ-kheo-ni này nói nên tôi thiết lập bữa ăn hôm nay, mà chính trước đây tôi có thệ nguyện, nếu Tôn giả đến thì tôi thiết trai cúng dường cho chúng Tăng.

Lê-sư-đạt nói với ông trưởng giả:

- Tuy ông có nguyện như vậy nhưng tôi cũng không thể nhận ăn bữa ăn hôm nay được.

Lê-sư-đạt liền thôi không ăn.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo đến bạch lên Đức Phật một cách đầy đủ, Đức Phật bảo:

- Nếu trước đó đàn-việt đã có ý thì không phạm. Từ nay về sau nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, ăn thức ăn được biết là do Tỳ-kheo-ni khen ngợi giáo hóa, trừ đàn-việt có chủ ý trước¹⁵⁴, Ba-dật-đề.

B. GIỚI TUỞNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Giáo hóa.¹⁵⁵ Như nói, - Vị này sống A-luyện-nhã, sống với hạnh khát thực, mặc y phẩn tảo, tác pháp dư thực¹⁵⁶ rồi không ăn, nhất tọa thực,¹⁵⁷ nhất đoàn thực,¹⁵⁸ ở nơi gò mã, ngồi nơi đất trống, ngồi dưới gốc cây, thường ngồi không nằm,¹⁵⁹ trì ba y, tán thán kệ, đa văn pháp sư, trì luật, tọa thiền...

Thức ăn: Đồ ăn nhận được khoảng từ sáng đến trưa.

Tỳ-kheo kia ăn thức ăn được biết là do Tỳ-kheo-ni giáo hóa, mỗi miếng nuốt là phạm một Ba-dật-đề. Trừ thức ăn bằng cơm ra, các thứ khác được biết do khuyến hoá mà được, như áo lót, đèn dầu, dầu thoa chân, tất cả đều phạm Đột-kiết-la. Biết là giáo hóa, tưởng giáo hóa, Ba-dật-đề. Giáo hóa mà nghi, Đột-kiết-la. Không giáo hóa tưởng giáo hóa, Đột-kiết-la. Không giáo hóa mà nghi, Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc không biết, hoặc đàn-việt có ý trước; hoặc giáo hóa mà tưởng là không giáo hóa; hoặc Tỳ-kheo-ni tự làm, đàn-việt

154. Tăng kỳ: Trừ cựu đàn-việt 除舊檀越.

155. Trong giới văn, tán thán giáo hoá 讚歎教化; các bộ: Tán thán 讚歎 Pali: Bhikkhunī-paripācita, gây ảnh hưởng bởi Tỳ-kheo-ni.

156. Dư thực pháp 餘食法; xem Ba-dật-đề >6.

157. Nhất tọa thực, ăn chỉ một lần ngồi, tức ăn một bữa. Cf. Trung A-hàm 50 (Tl, tr.744bll); cf. Ba-dật-đề >7. Pali, ekāsana-bhojana, M.i.124

158. Nhất đoàn thực 一搏食, mỗi lần ăn một vắt cơm.

159. Thường tọa tùy tọa 常坐隨坐.

khiến Tỳ-kheo-ni phụ trách, không cố ý giáo hóa mà khát thực được; tất cả không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.